

BAN CHỈ ĐẠO CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH
TỈNH QUẢNG NAM

BẢN TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH

35/2021



- 02 ▶ Khẩn trương hoàn thiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt
- 12 ▶ Năm 2025: Hà Nội sẽ thuộc nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước về chuyển đổi số
- 22 ▶ Thông qua các nội dung trình Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 5
- 29 ▶ Lãnh đạo Bộ Tư pháp: Xây dựng thể chế góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển KT-XH

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG: BÀ TRẦN THỊ KIM HOA - GIÁM ĐỐC SỞ NỘI VỤ - ỦY VIÊN BAN CHỈ ĐẠO CCHC TỈNH QUẢNG NAM

Biên tập và trình bày: Phòng Cải cách hành chính - Sở Nội vụ

Địa chỉ: Số 268 đường Trưng Nữ Vương, TP Tam Kỳ, tỉnh Quảng Nam

Điện thoại: 02353.833.199 * Email: cchcquangnam@gmail.com * Website: cchc.quangnam.gov.vn

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRUNG ƯƠNG



1/ Khẩn trương hoàn thiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt

Thanh toán không dùng tiền mặt có tầm quan trọng, đem lại nhiều lợi ích như an toàn, thuận tiện, giảm chi phí xã hội, bảo đảm quản lý Nhà nước về vĩ mô, tiền tệ, thanh toán.

Văn phòng Chính phủ vừa có Thông báo 232/TB-VPCP ngày 6/9/2021 truyền đạt kết luận của Phó Thủ tướng Chính phủ Lê Minh Khái tại cuộc họp về Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025.

Thông báo nêu rõ thanh toán không dùng tiền mặt có tầm quan trọng, đem lại nhiều lợi ích như an

toàn, thuận tiện, giảm chi phí xã hội, bảo đảm quản lý Nhà nước về vĩ mô, tiền tệ, thanh toán, góp phần đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tội phạm, quản lý thuế...

Đảng, Chính phủ đã có các chủ trương về phát triển thanh toán không dùng tiền mặt. Từ năm 2006 đến nay, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã trình Thủ tướng Chính phủ ban hành các đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt cho từng giai đoạn để làm cơ sở triển khai thực hiện.

Phó Thủ tướng đánh giá cao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và các bộ, ngành, sau khi kết thúc Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt giai đoạn 2016-2020, Ngân hàng Nhà

nước Việt Nam đã chủ động xây dựng, xin ý kiến góp ý của các cơ quan liên quan để trình Thủ tướng Chính phủ ban hành Đề án cho giai đoạn tiếp theo 2021-2025.

Về cơ bản các cơ quan nhất trí với các ý kiến tiếp thu, giải trình của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam. Đối với một số ý kiến tham gia, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu, làm rõ thêm một số nội dung, chương trình thực hiện cụ thể để bảo đảm đạt được mục tiêu đề ra.

Phó Thủ tướng giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu, tiếp thu đầy đủ ý kiến của các cơ quan tại cuộc họp, hoàn chỉnh Đề án, bảo đảm chất lượng, thiết thực, cụ thể, đáp ứng yêu cầu thực tiễn, đạt được mục tiêu đề ra, có thể đánh giá được kết quả thực hiện, tập trung vào một số nội dung quan trọng sau:

Về đánh giá kết quả đạt được của Đề án giai đoạn trước, Ngân hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu bổ sung thêm những nội dung mang tính chất trọng yếu làm cơ sở đánh giá việc thực hiện mục tiêu, giải pháp của giai đoạn trước; nêu rõ những mục tiêu lớn đạt được và chưa đạt được để trên cơ sở đó thiết kế mục tiêu, giải pháp cho giai đoạn tiếp theo.

Đối với một số mục tiêu, Ngân

hàng Nhà nước Việt Nam nghiên cứu đưa ra chỉ tiêu phù hợp, trên cơ sở kết quả thực hiện giai đoạn trước và điều kiện triển khai của giai đoạn 2021-2025; xem xét tính toán xây dựng khung chỉ tiêu để bảo đảm khả thi, phù hợp thực tế, địa bàn, địa lý.

Về giải pháp, quán triệt nguyên tắc thiết kế các giải pháp tạo môi trường, điều kiện ưu đãi, khuyến khích thanh toán không dùng tiền mặt, hạn chế thanh toán bằng tiền mặt theo quy định của pháp luật, không đưa các giải pháp mang tính chất thủ tục hành chính bắt buộc, đặc biệt là làm tăng chi phí. Nghiên cứu có cơ chế, giải pháp tăng lợi ích để khuyến khích và tuyên truyền, hướng dẫn, nâng cao nhận thức, thói quen của người dân đối với các lợi ích của thanh toán không dùng tiền mặt.

Về tổ chức thực hiện, rà soát để bổ sung quy định về phân công trách nhiệm thực hiện cụ thể cho các bộ, cơ quan với nhiệm vụ rõ ràng, có thời gian thực hiện, cơ quan chủ trì, cơ quan phối hợp, cơ quan kiểm tra, đánh giá, để bảo đảm đạt được mục tiêu chung của Đề án. Nghiên cứu kỹ về sự cần thiết xây dựng Luật Thanh toán.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khẩn trương trình Chính phủ nghị

định thay thế Nghị định 101/2012/NĐ-CP về thanh toán không dùng tiền mặt theo đúng chỉ đạo của lãnh đạo Chính phủ tại cuộc họp ngày 21/7/2021, bảo đảm an ninh tiền tệ quốc gia, an toàn hệ thống, bí mật cá nhân, tạo môi trường cạnh tranh, công bằng, công khai, minh bạch và theo đúng quy định của pháp luật.

Phó Thủ tướng yêu cầu Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khẩn trương chủ trì, nghiên cứu, hoàn thiện Đề án phát triển thanh toán không dùng tiền mặt tại Việt Nam giai đoạn 2021-2025 theo các nội dung nêu trên, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét ban hành trong tháng 9/2021./.

Theo: vietnamplus.vn

2/ Đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030

Ngày 02/9, Thủ tướng Chính phủ ban hành Chỉ thị số 23/CT-TTg về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

Theo Chỉ thị, cải cách hành chính (CCHC) là một trong những chủ trương lớn của Đảng và Nhà nước ta trong suốt công cuộc đổi mới và phát triển đất nước, là một trong những giải pháp đột phá góp phần phát triển

kinh tế - xã hội. Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đề ra định hướng phát triển đất nước đến năm 2030, đó là “Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì Nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước”.

Công tác CCHC thời gian qua đã đạt được những kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương. Tuy nhiên, thực tiễn triển khai cũng cho thấy, công tác CCHC ở một số ngành, lĩnh vực, địa phương còn chậm, kết quả chưa cao, chưa đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước.

Trên cơ sở tổng kết thực tiễn giai đoạn vừa qua và tiếp tục thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng về CCHC, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người dân, DN và xã hội trong bối cảnh tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ 4 và xu hướng hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, Chính phủ đã ban hành Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 (Chương trình tổng thể). Để đẩy mạnh việc thực hiện Chương trình tổng thể một cách đồng bộ, thống nhất và hiệu

quả, Thủ tướng Chính phủ chỉ thị:

Mạnh dạn thí điểm những vấn đề mới

Các bộ, ngành, địa phương tiếp tục quán triệt sâu sắc chủ trương, đường lối của Đảng về đẩy mạnh CCHC, xây dựng nền hành chính phục vụ Nhân dân, dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển; lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân làm thước đo đánh giá chất lượng hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước. CCHC phải xuất phát từ thực tiễn, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững của đất nước, những vấn đề thực tiễn chứng minh đã chín, đã rõ, được đa số đồng thuận, thực hiện có hiệu quả thì tiếp tục triển khai.

Những vấn đề mới, chưa có quy định hoặc quy định đã vượt qua thực tiễn thì mạnh dạn thí điểm, vừa làm vừa rút kinh nghiệm, mở rộng dần, không cầu toàn, không nóng vội. CCHC là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, do vậy, cần tăng cường vai trò lãnh đạo của các cấp ủy đảng và sự đồng thuận, thống nhất của người dân, tổ chức và xã hội trong thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ cải cách hành chính. Trong quá trình tổ chức triển

khai, cần đẩy mạnh thông tin, tuyên truyền một cách sâu rộng về mục tiêu, ý nghĩa và các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp, kết quả thực hiện Chương trình tổng thể đến cán bộ, công chức, viên chức, người dân, doanh nghiệp và toàn xã hội.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và Chủ tịch UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp lãnh đạo, chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện Chương trình tổng thể và chịu trách nhiệm trước Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về kết quả, tiến độ thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính được giao; tăng cường công tác kiểm tra, đánh giá nghiêm túc, trung thực, khách quan kết quả thực hiện cải cách hành chính; siết chặt kỷ luật, kỷ cương hành chính trong thực thi công vụ, nhiệm vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức xác định rõ trách nhiệm của từng cá nhân, tổ chức trong triển khai từng nhiệm vụ CCHC.

Tiếp tục đổi mới nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác theo dõi, đánh giá Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương; đo lường, xác định Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự

phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số hài lòng của người dân đối với chất lượng dịch vụ giáo dục, y tế công lập phù hợp với Chương trình tổng thể và với yêu cầu thực tiễn, bảo đảm đánh giá toàn diện, khách quan, công bằng, kịp thời, phản ánh đầy đủ, đa chiều kết quả triển khai cải cách hành chính tại các bộ, ngành, địa phương.

Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực của cơ quan thường trực cải cách hành chính của Chính phủ, của các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan chủ trì triển khai các nội dung cải cách hành chính trong Chương trình tổng thể. Thực hiện cơ chế phân công, phối hợp rõ ràng, cụ thể, rõ thẩm quyền, trách nhiệm giữa các cơ quan, đơn vị trong triển khai các nội dung cải cách hành chính để bảo đảm Chương trình tổng thể được triển khai đồng bộ, thống nhất theo lộ trình và mục tiêu đã đề ra.

Triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính quyết liệt, thực chất

Thủ tướng Chính phủ yêu cầu tập trung triển khai có hiệu quả và hoàn thành những nhiệm vụ quan trọng đã được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ đặc biệt quan tâm, chỉ đạo quyết liệt, xuyên suốt trong thời gian qua,

đó là:

Tiếp tục hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, khơi thông nguồn lực, tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi; đổi mới và nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật và tổ chức thi hành pháp luật. Hoàn thiện thể chế về kinh doanh và cạnh tranh, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp phát triển lành mạnh, giảm thiểu chi phí giao dịch phi chính thức, tăng cường công khai, minh bạch, tăng cường phòng, chống tham nhũng.

Đẩy mạnh và hoàn thiện thể chế, cơ chế phân cấp, phân quyền nhằm phân định rõ nhiệm vụ, quyền hạn, thẩm quyền và trách nhiệm giữa Chính phủ với các bộ, ngành; giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, các bộ, ngành với chính quyền địa phương nhằm bảo đảm quản lý nhà nước thống nhất, phát huy tính chủ động, sáng tạo của từng cấp, từng ngành, từng địa phương, nhất là người đứng đầu.

Triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính một cách quyết liệt, thực chất, hiệu quả hơn; trong đó, tập trung rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa các điều kiện kinh doanh và các quy

định thủ tục hành chính rườm rà, phức tạp, không cần thiết, trọng tâm là các thủ tục hành chính đang gây trở ngại, kìm hãm hoạt động sản xuất, kinh doanh và các thủ tục hành chính khác liên quan trực tiếp đến người dân, doanh nghiệp.

Khẩn trương hoàn thành rà soát, thống kê, đánh giá và đề xuất phương án cắt giảm đơn giản hóa các quy định, chi phí tuân thủ liên quan đến hoạt động kinh doanh thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm chất lượng, hiệu quả và đúng tiến độ. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và công nghệ số để chuẩn hóa, đơn giản hóa quy trình nghiệp vụ; tích hợp các mẫu đơn, tờ khai và các giấy tờ có nội dung thông tin trùng lặp; cung cấp các tiện ích thông minh hỗ trợ người dân, doanh nghiệp khi giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính.

Nghiêm túc xin lỗi người dân, tổ chức khi trễ hẹn giải quyết thủ tục hành chính

Đẩy mạnh phân cấp trong giải quyết thủ tục hành chính theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những nhiễu, tiêu cực, phiền hà

cho Nhân dân. Tổ chức tốt việc tiếp nhận, giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của bộ, ngành, địa phương; giảm tỷ lệ trễ hẹn trong giải quyết hồ sơ, nghiêm túc thực hiện việc xin lỗi người dân, tổ chức khi để xảy ra trễ hẹn.

Thường xuyên theo dõi, chấn chỉnh tác phong, lễ lối và thái độ làm việc của công chức tại Bộ phận một cửa các cấp; xây dựng hình ảnh đội ngũ công chức chuyên nghiệp, trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, thân thiện và tận tình phục vụ Nhân dân.

Khẩn trương hoàn thành việc rà soát, sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập theo các quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ. Đẩy mạnh việc xây dựng, hoàn thiện chính sách, pháp luật về tổ chức bộ máy hành chính nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW của Hội nghị lần thứ 6 Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII và các văn bản hướng dẫn thi hành.

Tăng cường thí điểm chuyển giao một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm; kịp thời sơ

kết, tổng kết và mở rộng dần những mô hình phù hợp, hiệu quả.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng, ban hành các văn bản hướng dẫn về xác định vị trí việc làm và cơ cấu ngạch công chức, vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo quy định của Chính phủ, Thực hiện nghiêm các quy định về quản lý, sử dụng cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, bảo đảm cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong tuyển dụng, bổ nhiệm, đề bạt công chức, viên chức.

Tăng cường thanh tra, kiểm tra để kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những trường hợp sai phạm trong tuyển dụng, bổ nhiệm luân chuyển cán bộ, công chức, viên chức.

Ưu tiên nguồn lực triển khai xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số

Ưu tiên nguồn lực, tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số theo lộ trình, trong đó tập trung hoàn thiện khung pháp lý và các cơ sở dữ liệu quốc gia, các nền tảng ứng dụng nhằm đổi mới mạnh mẽ phương thức chỉ đạo điều hành, quản lý từ thủ công truyền thống chuyển sang điện tử và dựa trên dữ liệu số, nâng cao chất lượng hoạt

động của cơ quan hành chính nhà nước và chất lượng cung ứng dịch vụ công cho người dân, tổ chức trên môi trường số.

Thủ tướng Chính phủ giao Bộ Nội vụ chủ trì, phối hợp với Văn phòng Chính phủ, Bộ Tư pháp, Bộ Tài chính, Bộ Thông tin và Truyền thông và các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, UBND tỉnh thành phố trực thuộc trung ương theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc triển khai thực hiện Chỉ thị này, kịp thời báo cáo Thủ tướng Chính phủ những vấn đề phát sinh trong quá trình tổ chức thực hiện./.

Theo: moha.gov.vn

3/ Tiếp tục tổng kết, làm tốt công tác chuẩn bị để quyết định tổng biên chế

Tăng hay giảm biên chế trong gian đoạn tới; xây dựng vị trí việc làm như hiện nay đã đáp ứng được yêu cầu hay chưa; vấn đề khung năng lực và chi trả lương, phụ cấp hiện nay; chính sách cho việc thực hiện tinh giản biên chế... cần tiếp tục tổng kết và làm rõ để quyết định cho tổng biên chế trong thời gian tới.

Ngày 8/9, hội nghị lần thứ nhất Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế thống nhất của hệ thống chính trị đã diễn ra dưới sự chủ trì của

Ủy viên Bộ Chính trị, Thường trực Ban Bí thư Võ Văn Thưởng, Trưởng Ban Chỉ đạo.

Dự Hội nghị có các Ủy viên Bộ Chính trị, Bí thư Trung ương Đảng: Trương Thị Mai, Trưởng Ban Tổ chức Trung ương, Phó Trưởng Ban Thường trực Ban Chỉ đạo; Nguyễn Hòa Bình, Chánh án TAND Tối cao, cùng các đồng chí thành viên Ban Chỉ đạo và thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo.

Thực hiện Quy chế làm việc của Ban Chấp hành Trung ương, Bộ Chính trị, Ban Bí thư khóa XIII, căn cứ Quyết định số 19-QĐ/TW của Bộ Chính trị về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế thống nhất của hệ thống chính trị, để kịp thời triển khai nhiệm vụ công tác của Ban Chỉ đạo nhiệm kỳ 2021-2026, nhất là tham mưu Bộ Chính trị quyết định về tổng biên chế và kế hoạch sử dụng biên chế giai đoạn 2022-2026, Ban Tổ chức Trung ương đã chủ động triển khai một số nội dung: Báo cáo kết quả công tác nhiệm kỳ 2016-2021 và phương hướng, nhiệm vụ công tác nhiệm kỳ 2021-2026 của Ban Chỉ đạo; Kế hoạch công tác của Ban Chỉ đạo nhiệm kỳ 2021-2026; Quy chế làm việc của Ban Chỉ đạo; Quy định về quản lý biên chế thống nhất của hệ thống chính trị; Kế hoạch tổ chức

khảo sát tại một số địa phương, cơ quan, đơn vị; Báo cáo xây dựng Đề án vị trí việc làm; Thông báo phân công nhiệm vụ các thành viên và một số nội dung khác.



Đồng chí Võ Văn Thưởng phát biểu chỉ đạo tại hội nghị.

Tại hội nghị, các đại biểu thống nhất đánh giá, các nội dung tại cuộc họp đã được Ban Tổ chức Trung ương chuẩn bị công phu, chu đáo, đánh giá khái quát những kết quả đạt được trong nhiệm kỳ 2016-2021 của Ban Chỉ đạo, trong đó nhấn mạnh vai trò tham mưu Bộ Chính trị kịp thời ban hành các chủ trương, định hướng nhằm tạo hành lang pháp lý, điều kiện thuận lợi, tháo gỡ khó khăn cho các cấp ủy, tổ chức đảng về công tác quản lý biên chế, thực hiện chủ trương tinh giản biên chế và xây dựng vị trí việc làm.

Phát biểu kết luận tại hội nghị, Thường trực Ban Bí thư Võ Văn Thưởng, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về quản lý biên chế thống nhất của hệ thống chính trị đánh giá cao

những ý kiến góp ý tâm huyết, trách nhiệm của các thành viên Ban Chỉ đạo. Nhấn mạnh công tác quản lý biên chế, thực hiện tinh giản biên chế và xây dựng vị trí việc làm là những công việc khó, hết sức hệ trọng, đồng chí Võ Văn Thường đề nghị các thành viên Ban Chỉ đạo và thành viên Tổ giúp việc Ban Chỉ đạo tập trung cao độ để hoàn thành tốt các nhóm nội dung công việc theo Kế hoạch công tác nhiệm kỳ 2021-2026.

Đồng chí Võ Văn Thường nêu rõ Ban Chỉ đạo có nhiệm vụ tham mưu, đề xuất với Bộ Chính trị xem xét, quyết định các chủ trương, nguyên tắc về quản lý biên chế, tinh giản biên chế; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và người hưởng lương, phụ cấp từ ngân sách... của các tổ chức trong hệ thống chính trị. Trên cơ sở chủ trương, nguyên tắc của Bộ Chính trị và các quy định hiện hành, Ban Chỉ đạo hướng dẫn các cơ quan có thẩm quyền về quản lý biên chế xây dựng kế hoạch quản lý, sử dụng biên chế giai đoạn 2022-2026 và hằng năm; tiến hành tổng hợp, thẩm định, báo cáo Bộ Chính trị xem xét, quyết định... Theo đó, mỗi nội dung, đề án phải được nghiên cứu công phu, đáp ứng yêu cầu thực tiễn cao.

“Tăng hay giảm biên chế trong

gian đoạn tới; xây dựng vị trí việc làm như hiện nay đã đáp ứng được yêu cầu hay chưa; vấn đề khung năng lực và chi trả lương, phụ cấp hiện nay; chính sách cho việc thực hiện tinh giản biên chế... cần tiếp tục tổng kết và làm rõ để quyết định cho tổng biên chế trong thời gian tới”, đồng chí Võ Văn Thường yêu cầu.

Tổ giúp việc cần tiếp thu, chỉnh sửa và thống nhất các văn bản, hệ thống báo cáo ngay từ đầu nhiệm kỳ để các cấp, các ngành thực hiện, bảo đảm thống kê chính xác, kịp thời. Trên cơ sở tổ chức các đoàn khảo sát tại các địa phương, cơ quan, đơn vị, Ban Chỉ đạo sẽ tiếp thu, hoàn chỉnh các dự thảo, đề án để trình Bộ Chính trị xem xét, quyết định.

Theo: chinhphu.vn

4/ Triển khai cơ chế một cửa quốc gia với 5 thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực y tế

Ngày 28/8/2021, Tổng cục Hải quan ban hành Công văn số 4197/TCHQ-CNTT gửi các Cục Hải quan tỉnh, thành phố về triển khai thủ tục của Bộ Y tế trên Cơ chế một cửa quốc gia.

Theo đó, kể từ ngày 01/9/2021 đến hết ngày 30/9/2021, Tổng cục Hải quan triển khai thí điểm thông qua Cơ

chế một cửa quốc gia đối với tất cả các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức có đủ điều kiện và có nhu cầu thực hiện đối với 5 thủ tục hành chính của Bộ Y tế.

Cụ thể, cấp giấy phép nhập khẩu trang thiết bị y tế; Cấp giấy phép nhập khẩu trang thiết bị y tế có chứa chất ma túy và tiền chất; Cấp giấy phép nhập khẩu nguyên liệu sản xuất trang thiết bị y tế có chứa chất ma túy và tiền chất; Cấp giấy phép xuất khẩu trang thiết bị y tế có chứa chất ma túy và tiền chất, nguyên liệu sản xuất trang thiết bị y tế có chứa chất ma túy và tiền chất; Cấp mới số lưu hành đối với trang thiết bị y tế đã có quy chuẩn kỹ thuật quốc gia tương ứng.

Từ ngày 01/10/2021, tất cả các doanh nghiệp, đơn vị, tổ chức chính thức thực hiện 5 thủ tục hành chính nêu trên theo Cơ chế một cửa quốc gia.

Tổng cục Hải quan cho biết, các Thông báo/Giấy phép nhập khẩu theo 5 thủ tục hành chính nêu trên do các cơ quan có thẩm quyền của Bộ Y tế cấp trước và ngày 01/9/2021 dưới dạng bản giấy hoặc không có bản điện tử được cấp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia vẫn tiếp tục có hiệu lực đến hết thời hạn hiệu lực theo quy định.

Bên cạnh đó, Tổng cục Hải quan

đề nghị các Cục Hải quan tỉnh, thành phố thực hiện phân quyền sử dụng chức năng tra cứu kết quả xử lý của Bộ Y tế đối với 5 thủ tục hành chính nêu trên trên Hệ thống xử lý thông tin điện tử hải quan (E-Customs) cho cán bộ hải quan.

Đồng thời, yêu cầu cán bộ hải quan tại các chi cục truy cập Hệ thống xử lý thông tin điện tử hải quan (E-Customs) để tra cứu, khai thác kết quả xử lý của Bộ Y tế đối với 5 thủ tục hành chính nêu trên khi làm thủ tục hải quan. Không yêu cầu doanh nghiệp phải nộp bản giấy đối với các Thông báo/Giấy phép theo 5 thủ tục trên nếu đã được cấp thông qua Cơ chế một cửa quốc gia.

Theo: tapchitaichinh.vn

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH Ở CÁC TỈNH, THÀNH PHỐ



5/ Năm 2025: Hà Nội sẽ thuộc nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước về chuyển đổi số

Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội mới phê duyệt, Hà Nội sẽ thuộc nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước vào năm 2025 và nhóm 3 địa phương vào năm 2030 về chuyển đổi số.

UBND thành phố Hà Nội vừa ra quyết định phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số thành phố Hà Nội đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

Chương trình xác định tầm nhìn đến năm 2030, thành phố Hà Nội phát triển mạnh mẽ chính quyền số, kinh tế số, xã hội số; đổi mới căn bản, toàn diện hoạt động quản lý, điều hành của chính quyền thành phố, hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp,

phương thức sống, làm việc của người dân, phát triển môi trường số an toàn, nhân văn, rộng khắp.

Hà Nội sẽ phát triển nhanh và bền vững dựa trên khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và nhân lực chất lượng cao; tận dụng có hiệu quả các cơ hội do cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư (CMCN 4.0) đem lại để thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, có sức cạnh tranh cao trong nước, khu vực ASEAN và quốc tế.

Mục tiêu đến năm 2030, Hà Nội sẽ trở thành thành phố “Xanh - Thông minh - Hiện đại” với chuyển đổi số là nền tảng phát triển, đổi mới sáng tạo.

Trong Chương trình chuyển đổi số thành phố Hà Nội mới phê duyệt, UBND thành phố cũng đề ra các mục tiêu cụ thể cần đạt được trong giai

đoạn đến năm 2025 và đến năm 2030.

Theo đó, Hà Nội sẽ thuộc nhóm 5 địa phương dẫn đầu cả nước vào năm 2025 và nhóm 3 địa phương vào năm 2030 về chuyển đổi số, CNTT, chỉ số cạnh tranh, đổi mới sáng tạo và an toàn, an ninh mạng. Đến năm 2025, Hà Nội đứng đầu trong nhóm dẫn đầu khu vực ASEAN về Khoa học dữ liệu và Trí tuệ nhân tạo

Về phát triển chính quyền số, mục tiêu của Hà Nội đến năm 2025 là 100% thủ tục hành chính đủ điều kiện được cung cấp trực tuyến mức độ 4, có thể thực hiện trên nhiều phương tiện truy cập khác nhau, bao gồm cả thiết bị di động; 90% hồ sơ công việc tại cấp thành phố, 80% hồ sơ cấp huyện và 60% hồ sơ cấp xã được xử lý trên môi trường mạng (trừ hồ sơ công việc thuộc phạm vi bí mật nhà nước).

100% cơ sở dữ liệu chuyên ngành được kết nối, chia sẻ với các cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư, đất đai, đăng ký doanh nghiệp, tài chính, bảo hiểm; từng bước mở dữ liệu của các cơ quan nhà nước thành phố để cung cấp dịch vụ công kịp thời, một lần khai báo, trọn vòng đời phục vụ người dân và phát triển kinh tế xã hội; tối thiểu 50% dịch vụ công mới của cơ quan nhà nước có sự tham gia cung cấp của doanh nghiệp hoặc tổ chức ngoài nhà

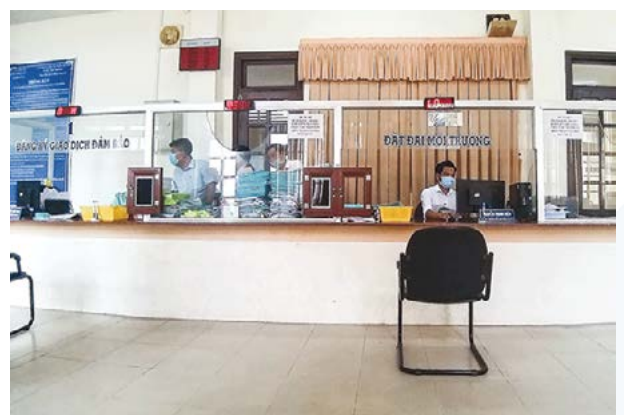
nước...

Đối với phát triển kinh tế số, đến năm 2025 mục tiêu tỷ trọng kinh tế số trong GRDP đạt khoảng 30%, tốc độ tăng năng suất lao động từ 7-7,5%, hoàn thành hệ sinh thái khởi nghiệp sáng tạo của Hà Nội.

Theo: kinhtedothi.vn

6/ Thông qua phương án đơn giản hóa 3 thủ tục hành chính về đất đai

UBND TP Cần Thơ vừa ban hành Quyết định số 1942/QĐ-UBND (ngày 1-9-2021) về việc thông qua phương án đơn giản hóa thủ tục hành chính (TTHC) trong lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường (TN&MT) thuộc phạm vi quản lý nhà nước của UBND thành phố.



Cán bộ Bộ phận một cửa UBND huyện Phong Điền xử lý các hồ sơ đăng ký liên quan đến lĩnh vực đất đai, môi trường.

UBND thành phố thông qua phương án đơn giản hóa đối với 3 TTHC gồm: Thủ tục đăng ký đối với

trường hợp chuyển mục đích sử dụng đất không phải xin phép của cơ quan nhà nước có thẩm quyền đề nghị rút ngắn thời gian kiểm tra, thẩm định hồ sơ từ 10 ngày làm việc xuống còn 7 ngày làm việc, giảm 30% thời gian giải quyết TTHC theo quy định hiện hành. Thủ tục tách thửa hoặc hợp thửa đất đề nghị rút ngắn thời gian kiểm tra, thẩm định hồ sơ từ 15 ngày làm việc xuống còn 13 ngày làm việc, giảm 13,33% thời gian giải quyết TTHC theo quy định hiện hành. Riêng thủ tục thu hồi giấy chứng nhận đã cấp không đúng pháp luật đất đai do người sử dụng đất, chủ sở hữu tài sản gắn liền với đất phát hiện (cấp huyện), do Bộ TN&MT không quy định thời gian giải quyết thủ TTHC này nên phương án đề nghị quy định cụ thể thời gian thực hiện là 15 ngày để tổ chức, cá nhân kiểm soát được thời gian giải quyết TTHC của cơ quan hành chính.

UBND thành phố giao Giám đốc Sở TN&MT dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND thành phố. Đồng thời dự thảo văn bản thực thi phương án đơn giản hóa, sáng kiến cải cách TTHC không thuộc thẩm quyền xử lý sau khi được Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ thông qua. Quyết định này

có hiệu lực kể từ ngày ký.

Theo: baocantho.com.vn

7/ Tỉnh Cao Bằng tổ chức Hội nghị triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 của Chính phủ và Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021-2025

Ngày 07 tháng 9 năm 2021, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh Cao Bằng đã tổ chức Hội nghị triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Kế hoạch CCHC tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025. Hội nghị được tổ chức 01 buổi bằng hình thức trực tuyến tại điểm cầu tỉnh và điểm cầu các huyện, thành phố. Hội nghị do Chủ tịch UBND tỉnh Hoàng Xuân Ánh chủ trì.

Tham dự Hội nghị tại điểm cầu cấp tỉnh có đại diện Đại diện Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; Đại diện Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh Cao Bằng; Đại diện lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Bưu điện tỉnh; Viễn thông Cao Bằng, Hội Cựu Chiến binh tỉnh; các Phó Chủ tịch UBND tỉnh; đại diện lãnh đạo các các cơ quan, chuyên môn thuộc UBND tỉnh, Ban Quản lý Khu kinh

tế tỉnh; Tổ chuyên viên giúp việc Hội đồng thẩm định chỉ số CCHC năm 2020 của tỉnh; các tập thể, cá nhân được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về thành tích thực hiện nhiệm vụ CCHC trên địa bàn tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2016 - 2020; phóng viên Báo Cao Bằng, Đài Phát thanh - Truyền hình Cao Bằng; Phân xã Thông tấn xã Việt Nam tại Cao Bằng; Báo Nhân dân thường trú tại Cao Bằng; Cổng Thông tin điện tử tỉnh. Tại điểm cầu cấp huyện có Chủ tịch UBND các huyện, thành phố; đại diện lãnh đạo phòng Nội vụ, đại diện lãnh đạo UBND cấp xã và đại diện cán bộ, công chức cấp xã.



Khai mạc Hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh Hoàng Xuân Ánh đã khẳng định trong giai đoạn 2016 - 2020, công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Cao Bằng được Tỉnh ủy, UBND tỉnh quan tâm, chỉ đạo quyết liệt. Các cấp, các ngành đã triển khai thực hiện công tác CCHC đồng bộ và toàn diện trên 06 lĩnh vực của Chương trình tổng

thể CCHC nhà nước giai đoạn 2011-2020 được ban hành tại Nghị quyết số 30c/NQ-CP của Chính phủ và đạt được những kết quả tích cực; qua đó, góp phần thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương. Tuy nhiên, cũng thẳng thắn nhìn nhận, công tác CCHC của tỉnh những năm qua còn nhiều hạn chế, chưa tạo đột phá trong triển khai thực hiện, chưa đáp ứng được yêu cầu của người dân, tổ chức, doanh nghiệp. Kết quả Chỉ số CCHC (PAR-INDEX), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); Chỉ số sẵn sàng cho phát triển và ứng dụng công nghệ thông tin và truyền thông (ICT); Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh Cao Bằng luôn ở vị trí rất thấp so với các địa phương trong cả nước.

Chỉ đạo Hội nghị, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các đại biểu tham dự nhìn nhận một cách toàn diện, thực chất và khách quan kết quả thực hiện các nhiệm vụ CCHC của tỉnh và của các đơn vị, địa phương giai đoạn 2016 - 2020; xác định những mặt mạnh, những việc đã làm tốt; chỉ ra những hạn chế, yếu kém; đồng thời phân tích, làm rõ nguyên nhân dẫn đến những hạn chế, yếu kém đó và đề

xuất những giải pháp có tính đột phá, cụ thể, khả thi và phù hợp với điều kiện thực tiễn của tỉnh. Cùng với đó, Hội nghị đã triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 ban hành tại Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ và Kế hoạch CCHC tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 -2025 với những mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác CCHC trên địa bàn tỉnh trong giai đoạn tới.

Việc triển khai thực hiện Chương trình tổng thể CCHC nhà nước theo Nghị quyết của Chính phủ và xây dựng, thực hiện Kế hoạch CCHC nhà nước tỉnh Cao Bằng giai đoạn 2021 - 2025 có ý nghĩa quan trọng nhằm xác định được mục tiêu, nhiệm vụ trọng tâm công tác CCHC của cả giai đoạn và là tiền đề, cơ sở để xây dựng kế hoạch CCHC hằng năm trong giai đoạn tới, đồng thời định hướng cho các cơ quan, đơn vị trong việc xác định và thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp toàn diện, thống nhất để đảm bảo hiệu quả của công tác CCHC trên địa bàn tỉnh, góp phần quan trọng vào thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh trong giai đoạn tới./.

Theo: sonoivu.caobang.gov.vn

8/ Năm 2021, phấn đấu cung cấp đầy đủ 100% các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh ở mức độ 4

Ngày 01/9/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 2731/KH-UBND cung cấp dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên mức độ 4 của các cơ quan Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021 nhằm hoàn thành các chỉ tiêu về dịch vụ công trực tuyến tại Nghị quyết số 171/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019-2020, định hướng đến 2025. Cung cấp đầy đủ 100% các dịch vụ công trực tuyến thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh ở mức độ 4 (đối với các thủ tục đủ điều kiện).

Đồng thời, nâng tỷ lệ tích hợp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 trên tổng số thủ tục hành chính (TTHC) thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh lên Cổng Dịch vụ công quốc gia tăng thêm 20% so với năm 2020; tỷ lệ thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia trên tổng số giao dịch thanh toán của dịch vụ công đạt 25%; tỷ lệ TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính được thanh toán trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đạt 50%; 100% kết quả xử lý

hồ sơ TTHC được đồng bộ đầy đủ trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia; 100% hồ sơ của hệ thống một cửa điện tử của tỉnh được đồng bộ trạng thái trên Cổng Dịch vụ công quốc gia phục vụ việc theo dõi, giám sát, đánh giá.

Mục tiêu cụ thể: Hoàn thiện Cổng Dịch vụ công trực tuyến của tỉnh đáp ứng việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 thuộc thẩm quyền giải quyết của tỉnh; đáp ứng quy định về tiêu chí chức năng, tính năng kỹ thuật tại Thông tư số 22/2019/TT-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định về tiêu chí chức năng, tính năng kỹ thuật của Cổng Dịch vụ công và hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh; Thông tư số 18/2019/TTBTTTT ngày 25/12/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông ban hành “Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về cấu trúc, định dạng dữ liệu gói tin phục vụ kết nối Cổng Dịch vụ công quốc gia với Cổng Dịch vụ công, hệ thống thông tin một cửa điện tử cấp bộ, cấp tỉnh và các cơ sở dữ liệu quốc gia, chuyên ngành” và Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08/4/2020 của Chính phủ về thực hiện TTHC trên môi trường điện tử; Đảm bảo 100% thủ tục hành chính có biểu mẫu eform nhằm hỗ trợ công dân, doanh nghiệp

điền dữ liệu trực tiếp thông tin.

Bên cạnh đó, bổ sung nhiều phương thức thanh toán không dùng tiền mặt cho phép người dân, doanh nghiệp thanh toán phí, lệ phí (nếu có) trực tuyến, khi sử dụng dịch vụ công của tỉnh. Hỗ trợ, hướng dẫn, tuyên truyền, phổ cập kỹ năng để người dân, doanh nghiệp nộp hồ sơ trực tuyến nhằm nâng cao số lượng hồ sơ xử lý trực tuyến của mỗi dịch vụ công. Ban hành danh mục dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện lên mức độ 4 của các cơ quan Nhà nước tỉnh Thừa Thiên Huế năm 2021.

Để đạt được những mục tiêu cụ thể nói trên, Kế hoạch triển khai thực hiện những nhiệm vụ cụ thể sau: Thống nhất các biểu mẫu, thành phần hồ sơ trong quy trình điện tử giải quyết hồ sơ TTHC; hoàn thiện việc xây dựng, ban hành quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong xử lý hồ sơ TTHC. Hoàn thiện biểu mẫu e-Form: trong đó “20% thông tin của người dân được tự động nhập vào biểu mẫu trực tuyến” quy định tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ. Hoàn thiện đầy đủ các chức năng của e-form, đảm bảo cung cấp công cụ ký số, đồng bộ với Cổng dịch vụ công tỉnh; dữ liệu chỉ phải nhập 01 lần đối với nguồn dữ liệu đầu vào, được

cập nhật, khai thác ở Kho quản lý dữ liệu điện tử của tổ chức, cá nhân, cơ sở dữ liệu chuyên ngành để phục vụ nhu cầu chuyển đổi số của các ngành. Xác thực thông tin công dân từ CSDL Quốc gia về Dân cư: triển khai kết nối với CSDL quốc gia về dân cư thông qua Trục tích hợp, chia sẻ dữ liệu toàn quốc và của địa phương (NGSP-LGSP)...

Theo: thuathienhue.gov.vn

9/ Thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang

UBND tỉnh Tuyên Quang vừa ban hành Quyết định số 526/QĐ-UBND về việc thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Tuyên Quang.



Việc thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về cải cách hành chính.

Việc thành lập Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh góp phần nâng cao hiệu lực quản lý nhà nước về cải cách hành chính.

Trung tâm thực hiện việc tiếp nhận, hướng dẫn, phối hợp giải quyết và trả kết quả giải quyết hồ sơ thủ tục hành chính cho cá nhân, tổ chức. Đây là đầu mối do các cơ quan, đơn vị thuộc UBND tỉnh và một số cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh bố trí cán bộ, công chức, viên chức thực hiện.

Theo đó, UBND tỉnh giao các cơ quan chuyên môn chủ trì, các cơ quan ngành dọc của Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh phối hợp với Trung tâm để rà soát, điều chỉnh, bổ sung danh mục TTHC; giải thể Bộ phận một cửa tại các cơ quan, đơn vị để đến thực hiện nhiệm vụ tại Trung tâm; UBND cấp huyện phối hợp tổ chức rà soát, đăng ký thực hiện giải quyết liên thông các TTHC giữa cấp huyện với cấp tỉnh và một số cơ quan tổ chức theo ngành dọc.

Trụ sở Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đặt tại Tòa nhà Bưu điện tỉnh Tuyên Quang./.

Theo: baotuyenquang.com.vn

10/ Cải cách hành chính tại Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh Lào Cai: Nhiều bước tiến quan trọng

Kỳ họp thứ 2, HĐND tỉnh khóa XVI vừa qua có đại đa số đại biểu

sử dụng ipad để truy cập, tra cứu tài liệu trên phần mềm Tài liệu kỳ họp và Cổng thông tin điện tử của HĐND tỉnh.



Các đại biểu HĐND tỉnh tra cứu tài liệu tại “kỳ họp không giấy” vào trung tuần tháng 7/2021.

Trước đây, khối lượng giấy tờ in ấn phục vụ mỗi kỳ họp rất lớn do số lượng báo cáo, tờ trình, nghị quyết nhiều, thông thường, mỗi đại biểu dùng tới 1,5 - 3 kg tài liệu. Việc sử dụng văn bản in trên giấy theo lối truyền thống vừa tiêu tốn ngân sách nhà nước, vừa không thuận tiện trong việc tra cứu, cập nhật thông tin, tài liệu của các đại biểu dự kỳ họp. “Kỳ họp không giấy” trở thành một trong những điểm nhấn dễ nhận ra và cũng là bước tiến quan trọng trong công tác cải cách hành chính (CCHC) tại Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh thời gian gần đây.

Về công tác CCHC nói chung, lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh khẳng định: trong thời gian qua, công tác chỉ đạo, triển khai

thực hiện các nội dung CCHC của Văn phòng được thực hiện chủ động, sát sao. Trong đó, những văn bản, kế hoạch CCHC được phổ biến, quán triệt kịp thời, việc xây dựng kế hoạch hằng năm và những yêu cầu về tổ chức được thực hiện nghiêm túc; công tác tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ văn phòng và ứng dụng công nghệ thông tin được đẩy mạnh, từng bước nâng cao tính chuyên nghiệp, hiện đại hóa hoạt động tham mưu, phục vụ của văn phòng.

Kết quả cụ thể trong công tác CCHC tại Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh được thể hiện trên nhiều mặt, ví như đối với cải cách thể chế, trong năm 2020, Văn phòng đã tham mưu Thường trực HĐND, các ban HĐND tỉnh ban hành 55 nghị quyết, tham mưu cho Thường trực HĐND tỉnh xem xét và cho ý kiến 88 văn bản thỏa thuận đối với tờ trình của UBND tỉnh gồm các nội dung liên quan đến nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Tính từ đầu năm đến nay, Văn phòng tiếp tục tham mưu ban hành 37 nghị quyết và xem xét, cho ý kiến đối với gần 100 văn bản thỏa thuận, tờ trình của UBND tỉnh. Cũng trong thời gian qua, Văn phòng tham mưu Thường trực HĐND tỉnh đẩy mạnh rà soát, bổ sung, hệ thống

hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND - UBND tỉnh ban hành. Qua rà soát đã kịp thời sửa đổi, bãi bỏ các văn bản không còn phù hợp và ban hành mới các văn bản thay thế phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước.

Trong công tác cải cách tổ chức, bộ máy hành chính nhà nước, Văn phòng thường xuyên rà soát chức năng, nhiệm vụ, bố trí, sắp xếp cán bộ, công chức theo đề án vị trí việc làm gắn với tinh giản biên chế. Song song với đó là thực hiện tốt việc đánh giá cán bộ, công chức theo nghị định của Chính phủ và các quyết định của UBND tỉnh về việc ban hành quy định đánh giá cán bộ, công chức, đồng thời tiếp tục thực hiện các nghị quyết của Quốc hội, Ban Chấp hành Trung ương và các kế hoạch của Tỉnh ủy về cải cách tổ chức, tiếp tục đổi mới việc sắp xếp bộ máy trong hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả.

Cùng với đó, xác định công tác xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức là nội dung quan trọng của chương trình CCHC, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh rất coi trọng việc xác định vị trí việc làm phù hợp với chức năng,

nhiệm vụ được giao; tích cực triển khai việc đánh giá công chức hằng tháng qua ứng dụng phần mềm và chỉ đạo công tác chỉnh lý hồ sơ cán bộ phục vụ số hóa, cập nhật thông tin hồ sơ đại biểu HĐND tỉnh. Trong nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức là tham mưu tổ chức rà soát, bổ sung quy hoạch chức danh lãnh đạo, quản lý và tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, lý luận chính trị và kỹ năng thực thi nhiệm vụ của cán bộ, công chức.

Một điểm nổi bật khác của chương trình CCHC tại Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh là công tác hiện đại hóa nền hành chính, trong đó có việc hoàn thiện Hệ thống thông tin đại biểu dân cử điện tử tỉnh Lào Cai (giai đoạn 2), xây dựng thư viện điện tử, xây dựng sách điện tử (ebook), kỷ yếu điện tử các kỳ họp HĐND tỉnh. Văn phòng cũng đầu tư, nâng cấp hạ tầng kỹ thuật ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động chuyên môn thông qua hệ thống quản lý văn bản và điều hành (VNPT-iOffice). Hiện có tới 98% văn bản đến và văn bản gửi đi được quét và đính kèm vào phần mềm (ngoại trừ đơn, thư của công dân và văn bản mật). Nhờ việc số hóa văn bản mà tài liệu phục vụ các kỳ

hợp của HĐND tỉnh được gửi đến đại biểu sớm hơn, tạo điều kiện thuận lợi trong tìm kiếm, khai thác, quản lý và sử dụng thông tin của đại biểu.

Trong điều hành, Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh cũng duy trì áp dụng, cải tiến và nâng cao hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO điện tử phiên bản 9001: 2015, qua đó giúp lãnh đạo cơ quan kiểm soát công việc nội bộ, nghiệp vụ tốt hơn.

Theo lãnh đạo Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, nhờ đẩy mạnh các nội dung, chất lượng hoạt động chuyên môn có nhiều chuyển biến tích cực, phát huy được tính chủ động, sáng tạo tại mỗi bộ phận và mỗi cán bộ, công chức trong cơ quan. Đây là cơ sở quan trọng để Văn phòng Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh tiếp tục coi trọng các nội dung CCHC trong thời gian tới với nhiều mục tiêu lớn, điếm đến xa hơn./.

Theo: baolaocai.vn

TIN CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TẠI TỈNH



11/ Thông qua các nội dung trình Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 5

Ngày 01/9/2021, Chủ tịch UBND tỉnh Lê Trí Thanh chủ trì cuộc họp nghe ý kiến góp ý của các sở, ngành đối với dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU ngày 27/4/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2016-2020 và dự thảo Nghị quyết của Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030.

Theo báo cáo của Sở Nội vụ - cơ quan thường trực công tác cải cách hành chính của tỉnh cho thấy kết quả thực hiện Nghị quyết số 03-NQ/TU

ngày 27/4/2016 của Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác cải cách hành chính giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh đã có những chuyển biến tích cực, toàn diện, đồng bộ trên các lĩnh vực của CCHC: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy thường xuyên, liên tục, tạo sức lan tỏa, có tác động mạnh mẽ, sâu rộng đến nhận thức và hành động của các cơ quan, đơn vị, địa phương trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính; Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh được thể hiện thông qua việc ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc triển khai công tác cải cách hành chính; việc tổ chức

triển khai theo dõi, đánh giá, xếp loại công tác cải cách hành chính, công bố kết quả Chỉ số cải cách hành chính; khảo sát, đo lường, xác định Chỉ số hài lòng hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước... là những nét nổi bật trong chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính trong thực hiện; Công tác cải cách thể chế đã đạt được những kết quả tích cực, tạo hành lang pháp lý và đáp ứng yêu cầu chỉ đạo, điều hành và thực tiễn quản lý của tỉnh, tạo điều kiện thuận lợi cho thực hiện các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, tác động và góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh; nội dung văn bản QPPL đã có sự đầu tư, chú trọng giải quyết những vấn đề đặt ra trong thực tiễn quản lý của tỉnh; chất lượng văn bản QPPL ban hành được nâng cao.

Thực hiện thành công việc cắt giảm 1/3 thời gian giải quyết các TTHC, đã giảm 6.553 ngày giải quyết so với quy định của Trung ương, tiết kiệm chi phí khoảng 2 tỷ đồng/năm cho người dân, doanh nghiệp. Thành lập và đưa vào hoạt động hiệu quả Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Trung tâm hành chính công thành phố Tam Kỳ, Hội An, nâng cấp Bộ phận Một cửa cấp huyện, đồng

thời áp dụng phần mềm Dịch vụ công cho cả 03 cấp (tỉnh, huyện, xã) trong giải quyết TTHC. Triển khai “4 tại chỗ tiếp nhận, thẩm định, phê duyệt, và trả kết quả” tại Trung tâm Phục vụ Hành chính công tỉnh, Trung tâm hành chính công Tam Kỳ, Hội An.....

Sau khi nghe các sở ngành phân tích, đóng góp ý kiến vào dự thảo các văn bản, Chủ tịch UBND tỉnh Lê Trí Thanh chỉ đạo cơ quan chủ trì soạn thảo cần bám sát các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra tại Nghị quyết 03 của Tỉnh ủy để đánh giá đúng thực tế, khách quan công tác cải cách hành chính của tỉnh, đề cao vai trò của người đứng đầu, cần dựa vào kết quả đã thực hiện trong thời gian qua để xây dựng mục tiêu, nhiệm vụ trong thời gian đến phải phù hợp với các quy định của Trung ương và tình hình thực tế của tỉnh Quảng Nam...Sở Nội vụ cần tiếp thu các ý kiến góp ý của các sở, ngành tại cuộc họp nhanh chóng hoàn chỉnh báo cáo trình Hội nghị Tỉnh ủy trong thời gian đến./.

Theo: cchc.quangnam.gov.vn

12/ Cục Thuế tỉnh Quảng Nam sẽ triển khai cho hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế bằng phương thức điện tử từ ngày 01/10/2021.

Nộp thuế theo phương thức điện

tử đối với hộ kinh doanh, cá nhân kinh doanh là hướng tới thúc đẩy thanh toán, nộp thuế không dùng tiền mặt góp phần thực hiện hiệu quả cải cách thủ tục hành chính thuế mà vẫn đảm bảo hỗ trợ nhanh chóng, hiệu quả cho người nộp thuế (NNT) nhất là trong thời gian tình hình dịch bệnh Covid-19 đang diễn biến rất phức tạp.



Việc triển khai thực hiện giao dịch điện tử, nộp tiền thuế điện tử là phương thức thanh toán nhanh chóng, tiện lợi, giúp người nộp thuế chủ động nộp thuế ngay tại nhà mà không cần đến trực tiếp các điểm thu thuế nộp NSNN theo quy định tạo điều kiện thuận lợi cho người nộp thuế thực hiện nghĩa vụ thuế đối với Nhà nước là hướng đi phù hợp với xu thế phát triển, hiện đại hóa công tác quản lý thu thuế trong giai đoạn hiện nay và trong thời gian tới để theo kịp các nước phát triển trong khu vực về công tác quản lý thu thuế.

Trước đó, ngày 24/8/2021 Cục

Thuế tỉnh Quảng Nam có Công văn số 6601/CTQNA-HKDCN đề nghị các Chi cục Thuế báo cáo và tham mưu cho UBND các huyện, thị xã, thành phố về kế hoạch, nội dung, ý nghĩa của việc triển khai nộp thuế điện tử đối với hộ, cá nhân kinh doanh;

Qua đó, các Chi cục Thuế cần chủ động phối hợp với cơ quan truyền thông cấp huyện đẩy mạnh thông tin tuyên truyền việc triển khai nộp thuế điện tử trên địa bàn để biết và có sự đồng thuận trước khi tiến hành triển khai cho hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế điện tử.

Đồng thời, phối hợp với các ngân hàng thương mại để lập phương án nộp thuế điện tử cho hộ, cá nhân kinh doanh; hướng dẫn hộ, cá nhân kinh doanh mở tài khoản tại ngân hàng và có thể sử dụng các hình thức nộp thuế như: chuyển khoản, nộp thuế điện tử trên Internet Banking bằng điện thoại thông minh, máy tính kết nối Internet; hoặc có thể lựa chọn hình thức nộp thuế tự động qua ATM, E-Mobile, QR Code và một số phần mềm khác hỗ trợ hộ, cá nhân kinh doanh nộp thuế điện tử 24/24 ở bất kỳ nơi nào mà không cần phải đến ngân hàng để nộp thuế./.

Theo: cchc.quangnam.gov.vn

13/ Tam Kỳ tiên phong chuyển đổi số

Với tinh thần tiên phong, đi nhanh, đón đầu trong chuyển đổi số (CĐS), TP.Tam Kỳ đặt kỳ vọng trong khoảng 5 năm đến, người dân, doanh nghiệp thông qua hệ thống công nghệ có thể thực hiện thủ tục hành chính, được cung cấp thông tin chính xác, nhanh chóng...



Đội Thanh niên xung kích của Thành đoàn Tam Kỳ tham gia hỗ trợ người dân nộp hồ sơ thủ tục hành chính trực tuyến tại Trung tâm Hành chính công thành phố. Ảnh: VINH ANH

Nhiều việc cần làm

Theo số liệu thống kê của UBND TP.Tam Kỳ, đến nay thành phố có gần 28,7 nghìn cơ quan, hộ gia đình lắp đặt mạng internet băng thông rộng; hơn 111 nghìn điện thoại di động thông minh sử dụng mạng 3G, 4G; tất cả cơ quan, đơn vị của thành phố, xã, phường có lắp đặt, sử dụng mạng internet...

Ngoài ra, hệ thống hội nghị truyền hình trực tuyến của thành phố đã được

đầu tư khá đồng bộ, kết nối đến 13 xã, phường; 4 xã nông thôn mới có hệ thống truyền thanh ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông...

Về chính quyền số, UBND TP.Tam Kỳ đã triển khai thực hiện đồng bộ các phần mềm dùng chung như hệ thống quản lý văn bản và điều hành tác nghiệp Q-office, hộp thư điện tử công vụ, hệ thống một cửa điện tử, dịch vụ công trực tuyến, phần mềm quản lý cán bộ công chức, các ứng dụng Smart Quang Nam, Egov Quang Nam...

Điều đó đã thúc đẩy trao đổi, sử dụng văn bản điện tử, từng bước hình thành nền tảng chính quyền điện tử, tạo môi trường tương tác, kết nối giữa chính quyền với người dân, tổ chức và doanh nghiệp.

Tuy nhiên, theo Chủ tịch UBND TP.Tam Kỳ - ông Bùi Ngọc Ảnh, thành phố còn nhiều khó khăn trong CĐS cần sự tư vấn, hỗ trợ từ Sở Thông tin - truyền thông, các doanh nghiệp... để có bước đi vững chắc, rút ngắn thời gian trong CĐS.

Nhất là vấn đề liên quan đến hạ tầng kỹ thuật chưa đồng bộ; hệ thống cơ sở dữ liệu dù đầy đủ nhưng không kết nối, tích hợp để dùng chung; nhận thức về CĐS còn hạn chế từ cán bộ đến người dân; nguồn đầu tư cho

công nghệ thông tin trong giai đoạn dài chưa tập trung quyết liệt; nhân lực công nghệ thông tin thiếu và yếu...

Mặc dù chỉ số cải cách hành chính năm 2020 của TP.Tam Kỳ được đánh giá xếp thứ nhất trong 18 địa phương cấp huyện nhưng việc tiếp nhận hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 vẫn còn ít. Một số danh mục dịch vụ công khó có thể thực hiện qua trực tuyến như lĩnh vực đất đai, cấp phép xây dựng.

Ông Ảnh cho hay, TP.Tam Kỳ quyết tâm tiên phong, đi đầu CDS với kỳ vọng đến năm 2025 người dân, doanh nghiệp chỉ cần ngồi nhà cũng có thể làm được các thủ tục hành chính qua hệ thống công nghệ thông tin.

Sắp tới, HĐND thành phố sẽ ban hành nghị quyết riêng về CDS giai đoạn 2021 - 2025 và định hướng đến năm 2030. Tam Kỳ cũng đăng ký với tỉnh sẽ xây dựng đô thị thông minh trên địa bàn toàn thành phố, chứ không riêng ở vài phường.

Quyết tâm thực hiện

Sau UBND tỉnh, TP.Tam Kỳ là địa phương cấp huyện đầu tiên kết nối, hợp tác với Công ty CP FPT để triển khai CDS. Lãnh đạo thành phố thể hiện rõ quyết tâm tiên phong trong CDS khi mạnh dạn đề xuất với FPT hỗ trợ thực hiện ngay một số nội dung

như xây dựng Trung tâm Giám sát, điều hành thông minh (IOC) thông qua việc kết nối và làm giàu cơ sở dữ liệu dùng chung được số hóa; xây dựng ứng dụng dùng chung cho toàn dân; đào tạo, nâng cao năng lực CDS cho cán bộ, người dân...



Quyết tâm đó đã đi vào hành động khi chính quyền thành phố vừa ban hành Kế hoạch số 163 về thực hiện mô hình “Công dân không viết” tại Trung tâm Hành chính công Tam Kỳ nhằm góp phần nâng cao tỷ lệ thủ tục hành chính có phát sinh hồ sơ mức độ 3, 4 và tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 theo chỉ tiêu của UBND tỉnh giao.

Xác định thanh niên đóng vai trò trung tâm, xung kích trong tuyên truyền lẫn thực hiện triển khai CDS nói chung và nâng cao tỷ lệ hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4, UBND TP.Tam Kỳ đã chỉ đạo Ban Thường vụ Thành đoàn thành lập và đưa vào hoạt động “Tổ xung kích hỗ trợ thực hiện

dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4” tại thành phố và xã, phường.

Anh Võ Thanh Cung - Bí thư Thành đoàn Tam Kỳ cho biết, Ban Thường vụ Thành đoàn đã thành lập, phối hợp với Phòng Văn hóa - thông tin tập huấn cho thành viên Đội thanh niên xung kích (TNXK) hỗ trợ khi mô hình “Công dân không viết” chính thức triển khai từ ngày 1.9.

Tham gia Đội TNXK, Phó Bí thư Đoàn phường Hòa Hương - Bùi Trần Khoa Huân chia sẻ: “Thông qua mô hình “Công dân không viết”, người dân truy cập website dịch vụ công của tỉnh để đăng ký và nộp các hồ sơ, giấy tờ bằng hình thức online.

Người dân không cần đến cơ quan chức năng để hoàn thành thủ tục và chỉ cần thao tác trên điện thoại, máy tính có nối mạng internet. Nhiều người dân được tôi hỗ trợ cảm thấy mô hình rất hay và thuận tiện cho họ”.

Anh Võ Thanh Cung cho hay, Đội TNXK tham hỗ trợ công dân tại Trung tâm Hành chính công qua 6 bước, trong đó trọng tâm là tuyên truyền, giải thích cho công dân, tổ chức về lợi ích và thuyết phục công dân, tổ chức nộp hồ sơ trực tuyến mức độ 3, 4; đồng thời hướng dẫn cách thức nộp hồ sơ trực tuyến...

Qua triển khai thí điểm, Đội

TNXK đã tạo được 131 tài khoản, 16 hồ sơ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4. UBND thành phố đã thống nhất mở rộng phạm vi triển khai mô hình “Công dân không viết” đến Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã, phường của thành phố.

Theo: baoquangnam.vn

14/ Thuận tiện phản ánh kiến nghị qua Tổng đài 1022

Ngoài các kênh gọi điện đường dây nóng, tương tác qua zalo, facebook, email, website, hệ thống tổng đài dịch vụ 1022 được tích hợp trên ứng dụng Smart Quang Nam giúp người dân, doanh nghiệp dễ dàng gửi phản ánh, kiến nghị lên chính quyền các cấp.

Ông Nguyễn Văn Bình - Giám đốc Trung tâm Công nghệ thông tin của VNPT Quảng Nam cho biết, để tăng cường sự kết nối giữa người dân, doanh nghiệp với chính quyền, UBND tỉnh đã triển khai hệ thống tổng đài dịch vụ 1022 tiếp nhận phản ánh của người dân, doanh nghiệp.

Cá nhân, tổ chức có thể gửi phản ánh qua các kênh thông tin: đường dây nóng: 0235.1022; app di động: Smart Quang Nam; trang web <https://1022.quangnam.gov.vn/>; email: 1022@quangnam.gov.

vn; kênh Zalo: 1022 Quảng Nam (zalo.me/quangnam1022); kênh Facebook: 1022 Quảng Nam (facebook.com/1022quangnam).

Đặc biệt, với ứng dụng Smart Quang Nam, người dân được cung cấp chức năng hỗ trợ cho phép người dùng phản ánh toàn diện các hoạt động trên địa bàn Quảng Nam khi nhận thấy các vấn đề bất cập bằng cách gửi phản ánh kèm theo hình ảnh chụp hoặc quay video clip, ghi rõ nội dung và địa điểm chính xác nơi xảy ra vấn đề cần phản ánh.

Để gửi phản ánh kiến nghị qua tổng đài 1022 trên ứng dụng Smart Quang Nam, mỗi người dùng cần tạo tài khoản trên ứng dụng với các thông tin định danh như: họ tên, số điện thoại, email, địa chỉ..., giúp quản lý kho dữ liệu nội dung, kết quả phản ánh. Thông tin tài khoản của người dùng sẽ được bảo mật an toàn trên hệ thống.

Tổng đài 1022 Quang Nam sẽ tiếp nhận kiến nghị của người dân, doanh nghiệp có liên quan đến quá trình giải quyết thủ tục hành chính ở cả 3 cấp (tỉnh, huyện, xã), các vấn đề về kinh tế - xã hội, dịch vụ sự nghiệp công, dịch vụ công ích...

Ngoài ra, hệ thống cũng tiếp nhận yêu cầu khắc phục sự cố hạ tầng kỹ thuật thuộc các lĩnh vực giao thông,

cấp nước, thoát nước, cây xanh, chiếu sáng, điện lực, viễn thông; thông tin liên quan đến xử lý buôn lậu, gian lận thương mại và hàng giả, chất lượng vật tư nông nghiệp, vi phạm xây dựng, đất đai...

Đồng thời cung cấp thông tin về các chủ trương, chính sách ưu đãi đầu tư của tỉnh, về các khu công nghiệp, thông tin về du lịch, các sự kiện đặc biệt của tỉnh... Các phản ánh kiến nghị của người dân sẽ được hệ thống tiếp nhận và phân loại tùy cấp độ để chuyển các cơ quan có thẩm quyền xử lý theo quy trình.

Dịch vụ 1022 sẽ đáp ứng được nhu cầu thông tin, phản ánh trên địa bàn tỉnh và là một bước tiến mới trong nỗ lực xây dựng chính quyền kiến tạo, phục vụ; tạo tiền đề vững chắc để xây dựng thành công chính quyền điện tử của tỉnh Quảng Nam và nâng cao mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

Theo: baoquangnam.vn

PHÂN TÍCH - BÌNH LUẬN



15/ Lãnh đạo Bộ Tư pháp: Xây dựng thể chế góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển KT-XH

Công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế và triển khai thi hành Hiến pháp và pháp luật đã góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế-xã hội (KT-XH) của đất nước; ổn định kinh tế vĩ mô, bảo đảm tăng trưởng hợp lý, thực hiện ba đột phá chiến lược gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng của đất nước.

Nâng cao nhận thức chấp hành kỷ luật ban hành văn bản

Chính phủ vừa có Báo cáo số 310/BC-CP gửi Quốc hội về tình hình thi hành Hiến pháp và thực hiện

Nghị quyết số 67/2013/QH13 ngày 29/11/2013 của Quốc hội về tăng cường công tác triển khai thi hành luật, pháp lệnh, nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ban hành văn bản quy định chi tiết năm 2021.

Trao đổi với Cổng Thông tin điện tử Chính phủ, Thứ trưởng Bộ Tư pháp Phan Chí Hiếu nêu rõ: Thời gian qua, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục quan tâm, chỉ đạo quyết liệt công tác xây dựng, hoàn thiện thể chế pháp luật, triển khai thi hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh và ban hành văn bản quy định chi tiết. Bộ Tư pháp phối hợp chặt chẽ với Văn phòng Chính phủ thường xuyên theo dõi, đôn đốc

tình hình thực hiện nhằm kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong công tác triển khai thi hành Hiến pháp, luật, pháp lệnh và ban hành văn bản quy định chi tiết.

Theo Thứ trưởng Phan Chí Hiếu, các văn bản được ban hành bảo đảm đúng thẩm quyền, tính hợp hiến, tính hợp pháp, cơ bản bảo đảm tính thống nhất, đồng bộ, khả thi; ngôn ngữ, kỹ thuật diễn đạt dễ hiểu, dễ áp dụng trong thực tiễn. Hồ sơ của các dự án luật có nhiều cải thiện, mặc dù chất lượng các hồ sơ chưa đồng đều nhưng cơ bản bảo đảm đầy đủ theo quy định. Trình tự, thủ tục tuân thủ đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015. Công tác triển khai thi hành Hiến pháp 2013, nhất là hoạt động xây dựng luật, pháp lệnh triển khai thi hành Hiến pháp tiếp tục được các cơ quan từ Trung ương đến địa phương quan tâm.

Công tác kiểm tra, theo dõi, đôn đốc ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) được chú trọng, nhất là những văn bản thuộc các lĩnh vực có tác động trực tiếp đến người dân và doanh nghiệp như thương mại, đất đai, doanh nghiệp, xây dựng, đầu tư, kinh doanh. Qua đó, đã phát hiện và đề nghị xử lý nhiều văn bản có nội dung trái

pháp luật, tạo được sự đồng tình trong xã hội, góp phần tháo gỡ khó khăn, cải thiện môi trường kinh doanh, hỗ trợ doanh nghiệp phát triển, đổi mới sáng tạo; bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, lợi ích của Nhà nước, đồng thời nâng cao nhận thức của các cơ quan có thẩm quyền trong việc chấp hành kỷ luật ban hành văn bản.

“Những kết quả nêu trên đã góp phần tích cực vào việc thể chế hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, cụ thể hóa các quy định của luật, pháp lệnh, đưa luật, pháp lệnh nhanh chóng đi vào cuộc sống, góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển KT-XH của đất nước; ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát; bảo đảm tăng trưởng hợp lý và nâng cao chất lượng, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế trên cơ sở đẩy mạnh thực hiện ba đột phá chiến lược gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế; đẩy mạnh cải cách hành chính và phòng, chống tham nhũng, lãng phí; cải thiện môi trường kinh doanh; mở rộng và nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế; bảo đảm quyền, lợi ích của người dân, doanh nghiệp”, Thứ trưởng Phan Chí Hiếu nhấn mạnh.

Gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và

tổ chức thi hành pháp luật

Về nhiệm vụ trong thời gian tới, Chính phủ tiếp tục xác định việc triển khai thi hành Hiến pháp là nhiệm vụ trọng tâm, thường xuyên; chú trọng hơn nữa việc xây dựng, ban hành các luật để cụ thể hóa đầy đủ, chính xác các quy định của Hiến pháp, thể chế hóa đầy đủ, kịp thời các chủ trương, chính sách của Đảng, nhất là Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XIII; tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của Hiến pháp và các luật, pháp lệnh mới được ban hành; gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật.

Theo đó, ưu tiên nghiên cứu xây dựng, trình các dự án luật, pháp lệnh thuộc Chương trình xây dựng luật, pháp lệnh năm 2021 và 2022, nhất là các dự án về xây dựng và hoàn thiện thể chế Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa (XHCN), hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng XHCN, tạo môi trường thuận lợi cho đầu tư, kinh doanh và tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc cho hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, nhất là trong bối cảnh đại dịch COVID-19 vẫn đang diễn biến phức tạp.

Tổ chức thi hành kịp thời, hiệu quả

luật, pháp lệnh và tăng cường công tác giám sát, theo dõi tình hình thi hành pháp luật, công tác kiểm tra, thanh tra để phát hiện các sai phạm của cơ quan, tổ chức, cá nhân; kịp thời phát hiện các vướng mắc, khó khăn, hạn chế trong các đạo luật, để kiến nghị sửa đổi, bổ sung.

Xử lý trách nhiệm đơn vị, cá nhân để xảy ra chậm tiến độ ban hành văn bản

Thứ trưởng Phan Chí Hiếu nhấn mạnh, để đẩy mạnh công tác triển khai thi hành luật, pháp lệnh và ban hành văn bản quy định chi tiết, các bộ cần thực hiện nghiêm các giải pháp đã được nêu tại Chỉ thị số 43/CT-TTg ngày 11/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng công tác xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật và tăng cường hiệu quả thi hành pháp luật, trong đó tập trung nguồn lực thực hiện tốt một số giải pháp cụ thể.

Đó là, đối với công tác chỉ đạo điều hành, người đứng đầu các bộ, ngành trực tiếp chỉ đạo công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL), tiếp tục siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong công tác này, phân công rõ trách nhiệm của từng đơn vị, cá nhân trong việc nghiên cứu, soạn thảo, trình văn bản. Thường xuyên

kiểm tra, kiểm điểm rõ trách nhiệm và có hình thức xử lý trách nhiệm đối với đơn vị, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm tiến độ và không bảo đảm chất lượng văn bản; cương quyết không xem xét khen thưởng cho các tổ chức, cá nhân để xảy ra tình trạng chậm ban hành văn bản.

Quá trình xây dựng, ban hành luật, pháp lệnh, nghị quyết cần chủ động nghiên cứu, rà soát hệ thống pháp luật để tham mưu kịp thời cho Đảng và Nhà nước xây dựng nền dân chủ XHCN, Nhà nước pháp quyền XHCN của nhân dân, do nhân dân và vì nhân dân, bảo đảm cơ chế dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát và dân thụ hưởng; hoàn thiện môi trường pháp lý, kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong đầu tư, kinh doanh, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển KT-XH và đời sống của nhân dân.

Theo đó, giai đoạn lập, đề nghị cơ quan lập cần thực hiện đầy đủ quy trình theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật, lưu ý xây dựng chính sách rõ ràng, đánh giá tác động chính sách đầy đủ, xác định rõ thời gian và tiến độ xây dựng, trình dự án khi đề xuất đưa vào Chương trình, tránh việc xin lùi, rút, điều chỉnh thời hạn trình. Chú trọng tổng kết, sơ kết thực tiễn đi đôi với nghiên cứu khoa

học, phát triển lý luận; đề xuất, tham mưu phải bám sát thực tiễn, xuất phát từ thực tiễn, lấy thực tiễn làm thước đo, những vấn đề chưa có quy định pháp luật hoặc quy định đã vượt quá thực tiễn đòi hỏi thì mạnh dạn làm thí điểm, trên cơ sở đó tổng kết, rút kinh nghiệm, tham mưu thể chế hóa.

Kiểm soát chặt chẽ các quy định gây phiền hà, khó khăn cho người dân

Lãnh đạo Bộ Tư pháp cho rằng, giai đoạn soạn thảo cần phát huy tinh thần trách nhiệm cao nhất vì lợi ích quốc gia, kiểm soát chặt chẽ các quy định, thủ tục hành chính gây phiền hà, khó khăn cho doanh nghiệp, người dân; chú trọng việc lấy ý kiến rộng rãi, để bảo đảm sự đồng thuận của đông đảo tầng lớp nhân dân, nhất là đối tượng chịu sự tác động của văn bản; thực hiện tuyên truyền, phổ biến chính sách thông qua lấy ý kiến góp ý văn bản, không chờ sau khi văn bản được ban hành mới thực hiện tuyên truyền, phổ biến; xác định rõ các nội dung giao quy định chi tiết tại Tờ trình và dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết; chuẩn bị đầy đủ các dự thảo văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và các Bộ trưởng để trình kèm theo khi trình dự án, dự thảo luật, pháp lệnh, nghị quyết theo quy định

của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật năm 2015.

Trong quá trình thẩm tra văn bản QPPL, cơ quan chủ trì soạn thảo có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với cơ quan thẩm tra xác định rõ nội dung giao quy định chi tiết và thời điểm có hiệu lực của luật, pháp lệnh, nghị quyết để bảo đảm đủ thời gian xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết. Trong đó lưu ý các nội dung dự kiến giao quy định chi tiết được xác định sau khi Chính phủ thông qua, cơ quan chủ trì soạn thảo cần phối hợp chặt chẽ với các bộ về dự kiến nội dung giao quy định chi tiết, tránh trường hợp luật đã thông qua các bộ mới biết nhiệm vụ xây dựng văn bản quy định chi tiết.

Các bộ, ngành được giao xây dựng, trình hoặc ban hành văn bản quy định chi tiết cần tập trung nguồn lực để tổ chức soạn thảo văn bản quy định chi tiết đúng thời hạn trong quyết định của Thủ tướng Chính phủ; áp dụng nguyên tắc một văn bản để quy định chi tiết nhiều nội dung được giao, hạn chế số lượng văn bản quy định chi tiết. Kịp thời báo cáo Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ về những khó khăn, vướng mắc trong quá trình soạn thảo văn bản quy định chi tiết để tìm cách tháo gỡ, đề xuất giải pháp khắc phục.

“Đề cao tính chịu trách nhiệm của người đứng đầu các bộ và địa phương đối với việc ban hành và tổ chức thực hiện văn bản QPPL gắn kết hoạt động kiểm tra, rà soát, pháp điển văn bản QPPL với xây dựng và theo dõi thi hành pháp luật để nâng cao chất lượng, hiệu lực, hiệu quả của hệ thống pháp luật. Thực hiện nghiêm túc việc xem xét, xử lý trách nhiệm đối với cá nhân, tập thể liên quan trong việc ban hành văn bản trái pháp luật theo quy định”, báo cáo của Chính phủ nêu rõ.

Theo: chinhphu.vn

.....

16/ Chính phủ điện tử ở 4 cấp: Lợi ích thấy rõ khi thực hiện giãn cách

Chính phủ điện tử, hướng tới Chính phủ số và xã hội số là xu hướng tất yếu hiện nay, đang diễn ra ở cả 4 cấp chính quyền. Khi đại dịch Covid-19 bùng phát, Chính phủ điện tử càng phát huy được vai trò quan trọng.

Nhờ Chính phủ điện tử mà ngay trong hoàn cảnh giãn cách do dịch bệnh, các dịch vụ trực tuyến vẫn đến được với người dân, doanh nghiệp, duy trì được sự lãnh đạo của Chính phủ, tạo sự gắn kết xã hội.

Với việc cung cấp dịch vụ công trực tuyến ở mức cao nhất, người dân

chỉ cần ngồi nhà đăng ký dịch vụ, kết quả sẽ được trả tận nơi, không cần đến cơ quan chức năng. Điều này đem lại nhiều tiện ích, nhất là trong thời điểm dịch bệnh, hạn chế tiếp xúc đông người.



Tại cuộc họp trực tuyến ngày 29/8, Thủ tướng giao Bộ TT&TT thiết lập phòng chỉ huy điều hành kết nối tới các xã, phường, thị trấn trên toàn quốc. (Ảnh: Chinhphu.vn)

Người dân và doanh nghiệp tiếp cận thuận lợi

Những ngày này, Hà Nội thực hiện giãn cách theo chỉ thị 16. Mặc dù không có công dân đến giao dịch nhưng những cán bộ thuộc bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả quận Long Biên vẫn đang giải quyết thủ tục hành chính cho người dân.

Đây đều là những hồ sơ được gửi đến thông qua hệ thống trực tuyến. Ông Bùi Dương, Phó Chánh Văn phòng Ủy ban Dân quận Long Biên cho biết: “Người dân có thể ngồi tại nhà, truy cập vào cổng dịch vụ công quốc gia để có thể thực hiện các thủ

tục của mình, mà không cần phải đến cơ quan nhà nước. Đặc biệt là rất nhiều các thủ tục đã được cung cấp dịch vụ công ở mức độ 4, tức là người dân có thể nhận kết quả, trả kết quả tại nhà. Vì vậy mà việc triển khai, giải quyết thủ tục hành chính hiện nay vẫn diễn ra bình thường”.

Khi dịch Covid-19 diễn biến phức tạp, hạn chế tiếp xúc thì thanh toán trực tuyến cũng như thực hiện các dịch vụ công trên Cổng dịch vụ công không chỉ mang lại tiện ích cho người dân mà còn góp phần phòng, chống dịch bệnh.

Trong đó, những dịch vụ liên quan đến hoạt động của người dân như: Nộp phạt vi phạm hành chính, thanh toán tiền điện, tiền viện phí có số lượng người sử dụng nhiều nhất. Chị Hoàng Lê Anh, kế toán một công ty Hà Nội chia sẻ: “Chúng tôi chỉ cần đăng nhập địa chỉ duy nhất và thao tác tiện lợi trên cổng đó. Thêm nữa chỉ cần ngồi tại công ty, chúng tôi có thể nộp trực tuyến được”.

Hiệu quả mà dịch vụ công trực tuyến mang lại chính là lợi ích “5 K”: Không tiếp xúc khi thực hiện thủ tục; không cần đến cơ quan hành chính nhà nước; không chứng từ giấy và không giới hạn bởi khung giờ hành chính hay địa điểm thực hiện.

Mới đây nhất, để kịp thời hỗ trợ

người lao động và doanh nghiệp làm thủ tục xác nhận tham gia bảo hiểm xã hội để nhận hỗ trợ từ gói an sinh lần 2 theo Nghị quyết 68 của Chính phủ, Bảo hiểm xã hội Việt Nam đã áp dụng 6 dịch vụ công trực tuyến.

Theo đó, người lao động và doanh nghiệp có thể ngồi nhà thực hiện các thủ tục nhận hỗ trợ mà không phải đến cơ quan bảo hiểm xã hội.

Ông Phạm Lương Sơn, Phó Tổng Giám đốc Bảo hiểm xã hội Việt Nam cho biết: “Những dịch vụ công trực tuyến đảm bảo sự minh bạch; nhận được sự phản hồi tích cực của cả doanh nghiệp, kể cả người lao động. Đồng thời người dân cũng ghi nhận: từ lúc gửi giấy phép thì chỉ tối đa đạt trong ngày là nhận được kết quả, rất tích cực.”

Việc thực hiện các dịch vụ công trực tuyến ở cả 4 cấp chính quyền không chỉ mang lại các lợi ích thiết thực với người dân doanh nghiệp, mà còn hỗ trợ các cơ quan nhà nước theo dõi tiến trình giải quyết hồ sơ, thủ tục hành chính, hạn chế việc tiếp xúc trực tiếp tại các cơ quan, đơn vị. Điều này góp phần cải cách thủ tục hành chính, cải thiện môi trường kinh doanh, chủ động phòng chống dịch.

Hướng đến top 30 các nước dẫn đầu về phát triển Chính phủ điện tử

Việc ứng dụng công nghệ thông tin giải quyết hồ sơ trên nền điện tử đã được các bộ, ngành, địa phương triển khai từ nhiều năm nay với mục tiêu thực hiện thành công chính quyền điện tử, Chính phủ điện tử, tiến tới chính quyền số và Chính phủ số.

Đánh giá về những thành tựu trong xây dựng Chính phủ điện tử thời gian qua, chuyên gia kinh tế Phạm Chi Lan cho rằng: “Từ khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 17 về những nhiệm vụ giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ đã tiến hành các bước tiến mạnh mẽ. Chúng ta đạt được những tiến bộ khá đồng bộ trong hệ thống Chính phủ, từ dịch vụ công trực tuyến được đưa ra, cũng như việc phát triển hạ tầng và lan tỏa đến các ngành, các địa phương khác nhau.”

Ông Nguyễn Thanh Thảo, Trưởng phòng Chính Sách Ứng Dụng Công Nghệ Thông Tin, Cục Tin Học hóa, Bộ Thông tin và Truyền thông cho biết: “Mức độ của Chính phủ điện tử được triển khai mạnh mẽ, nhờ đó đưa các hoạt động lên môi trường số, làm việc từ xa và sử dụng văn bản điện tử, điều hành trực tuyến. Thứ hai là thủ tục hành chính, cơ quan Nhà nước cung cấp trực tuyến cho người dân và doanh nghiệp, thay vì người dân và doanh nghiệp phải mất công đến trụ

sở cơ quan nhà nước để thực hiện.”

Chính phủ điện tử hiểu một cách đơn giản là “4 không”: Hộp không gặp mặt; Xử lý văn bản không giấy; Giải quyết thủ tục hành chính không tiếp xúc và Thanh toán không dùng tiền mặt.

Còn Chính phủ số là Chính phủ điện tử thêm “4 có”: Có toàn bộ hành động an toàn trên môi trường số; Có khả năng cung cấp dịch vụ mới nhanh chóng; Có khả năng sử dụng nguồn lực tối ưu và Có khả năng kiến tạo, phát triển dẫn dắt chuyển đổi số quốc gia.

Vậy nên những kết quả đã đạt được trong xây dựng Chính phủ điện tử là tiền đề quan trọng tiến tới xây dựng Chính phủ số. Con đường đi tới mục tiêu đến năm 2025, định hướng 2030, Việt Nam vào top 30 Chính phủ điện tử, Chính phủ số kinh tế số còn rất nhiều việc phải làm.

Ông Đinh Duy Hòa, nguyên Vụ Trưởng Vụ Cải Cách Hành Chính Bộ Nội vụ cho biết: “Thứ nhất là chúng ta phải tiếp tục quan tâm về hạ tầng cơ sở công nghệ thông tin, đặc biệt dữ liệu thông tin trong thời gian tới sẽ rất nhiều. Thứ hai, chúng ta tiếp tục quan tâm hơn nữa đến các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và mức độ 4, để tạo thuận tiện cho người dân. Nội dung thứ ba đặc biệt quan trọng là đẩy nhanh

hơn nữa việc xây dựng các cơ sở dữ liệu chuyên ngành. Ví dụ như cơ sở dữ liệu của ngành Công an, của ngành Nội vụ, của Bảo hiểm y tế... Những cơ sở dữ liệu này liên quan đến việc tiếp dân và doanh nghiệp. Nếu được tập hợp đầy đủ, sau này gắn với câu chuyện thẻ căn cước công dân điện tử thì mọi tiến trình sẽ rất thuận tiện, dễ dàng”.

Chính phủ đã ban hành chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030. Tất cả các cơ quan nhà nước sẽ cung cấp dịch vụ 24/7, sẵn sàng phục vụ trực tuyến bất cứ khi nào người dân và doanh nghiệp cần. Với những nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, nước ta sẽ đạt được mục tiêu thuộc nhóm 50 nước dẫn đầu về phát triển Chính phủ điện tử vào năm 2025 và thuộc nhóm 30 nước dẫn đầu vào năm 2030, theo xếp hạng của Liên Hợp Quốc. Quan trọng hơn là người dân và doanh nghiệp được phục vụ hiệu quả trên nền tảng số này./.

Theo: vov.vn

VĂN BẢN - CHÍNH SÁCH

1/ CHÍNH PHỦ: BAN HÀNH MỘT SỐ NGHỊ QUYẾT MỚI

**** Nghị quyết về việc giải quyết vướng mắc trong thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với Phó Chỉ huy trưởng Quân sự, Phó Trưởng Công an cấp xã***

Ngày 06/9/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 101/NQ-CP về việc giải quyết vướng mắc trong thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với Phó Chỉ huy trưởng Quân sự, Phó Trưởng Công an cấp xã và người làm việc theo hợp đồng lao động tại Ủy ban nhân dân cấp xã.

Nghị quyết nêu rõ: Thống nhất phương án giải quyết vướng mắc trong thực hiện bảo hiểm xã hội bắt buộc đối với Phó Chỉ huy trưởng Quân sự, Phó Trưởng Công an cấp xã và người làm việc theo hợp đồng lao động tại Ủy ban nhân dân cấp xã như đề xuất của Bộ Nội vụ tại Văn bản số 3395/BC-BNV ngày 13/7/2021, cụ thể:

1. Đối với các chức danh là Phó Chỉ huy trưởng Quân sự, Phó Trưởng Công an cấp xã có thời gian làm việc từ tháng 11/2003 đến nay, nếu đã đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc thì được giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội khi đủ điều kiện hoặc được bảo lưu thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

2. Đối với người lao động do Ủy ban nhân dân cấp xã ký hợp đồng lao động từ đủ 03 tháng trở lên đã đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc và tiền lương làm căn cứ đóng bảo hiểm xã hội là mức tiền lương ghi trong hợp đồng lao động thì được giải quyết hưởng các chế độ bảo hiểm xã hội nếu đủ điều kiện hoặc được bảo lưu thời gian đã đóng bảo hiểm xã hội bắt buộc theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

3. Kinh phí để giải quyết chế độ bảo hiểm xã hội đối với Phó Chỉ huy trưởng Quân sự, Phó Trưởng Công an cấp xã và người làm việc theo hợp đồng lao động tại Ủy ban nhân dân cấp xã do quỹ bảo hiểm xã hội đảm bảo chi trả theo quy định của Luật Bảo hiểm xã hội.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

**** Nghị quyết về hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19***

Ngày 09/9/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 105/NQ-CP về hỗ trợ

doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trong bối cảnh dịch COVID-19.

Mục tiêu của Nghị quyết là tập trung khôi phục, phát triển hoạt động sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh gắn với bảo đảm an toàn phòng, chống dịch COVID-19; hỗ trợ, tháo gỡ kịp thời các khó khăn, vướng mắc, điểm nghẽn cản trở hoạt động sản xuất, kinh doanh, giảm thiểu tối đa số doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tạm ngừng hoạt động, giải thể, phá sản do tác động bởi dịch COVID-19.

Đến hết năm 2021 phấn đấu lũy kế ít nhất khoảng 1 triệu lượt khách hàng là doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được hưởng chính sách tín dụng hỗ trợ ứng phó dịch bệnh. Đại đa số các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tạm ngừng kinh doanh quay trở lại hoạt động; thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách gia hạn nộp thuế; miễn, giảm thuế, phí, tiền thuê đất; hỗ trợ giảm tiền điện, tiền nước, cước viễn thông, các chính sách hỗ trợ người lao động, người sử dụng lao động, đào tạo lao động... cho các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh gặp khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh COVID-19.

Chính phủ quyết nghị 4 nhóm nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

Thứ nhất, thực hiện quyết liệt, hiệu quả các biện pháp phòng, chống dịch COVID-19, đồng thời tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh phục hồi, duy trì và phát triển sản xuất, kinh doanh gắn với bảo đảm an toàn phòng, chống dịch. Chính phủ giao Bộ Y tế chủ trì, phối hợp với các Bộ, ngành, địa phương, cơ quan, đơn vị tiếp tục phân bổ hợp lý, hiệu quả nguồn vaccine phòng COVID-19 theo các nghị quyết của Chính phủ, bổ sung các đối tượng ưu tiên tiêm, bao gồm người lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tại các vùng kinh tế trọng điểm, khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu vực, địa bàn sản xuất, kinh doanh, chế biến các sản phẩm nông nghiệp, thủy hải sản, các doanh nghiệp trong chuỗi cung ứng đang có đơn hàng sản xuất, hoạt động xuất, nhập khẩu, sử dụng nhiều lao động; các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh hoạt động trong lĩnh vực lưu thông hàng hóa, cảng biển; người làm việc tại các công trình trọng điểm quốc gia và địa phương; người lao động trong các lĩnh vực có nguy cơ cao. Tiếp tục bổ sung các đối tượng ưu tiên tiêm vaccine phù hợp, đáp ứng yêu cầu phát triển sản xuất, kinh doanh trong những ngành, lĩnh vực cần thiết khác.

Bộ Y tế phải rà soát, sửa đổi các quy định về bảo hiểm y tế theo hướng cho

phép bảo hiểm y tế được thanh toán các hoạt động khám, chữa bệnh từ xa có thu phí, trình Chính phủ, báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo trình tự, thủ tục rút gọn trong tháng 9/2021; nghiên cứu xây dựng cơ chế, hướng dẫn, tạo điều kiện, khuyến khích doanh nghiệp nhập khẩu vaccine; Nhà nước thực hiện việc kiểm tra chất lượng, cấp phép, bảo quản và tổ chức tiêm vaccine miễn phí cho mọi người dân; mua máy móc, trang thiết bị, vật tư y tế phòng, chống dịch, thuốc điều trị COVID-19; sản xuất vaccine, thuốc điều trị COVID-19 trong nước; hướng dẫn cụ thể các địa phương về việc xét nghiệm và các điều kiện cần thiết đối với người lao động làm việc tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh để sớm được tham gia lưu thông và các hoạt động sản xuất kinh doanh.

Chính phủ yêu cầu Bộ Thông tin và Truyền thông đẩy mạnh triển khai kết nối nền tảng hỗ trợ tư vấn khám chữa bệnh từ xa tới 100% cấp huyện, cấp xã; ban hành Sổ tay điện tử hướng dẫn ứng phó với COVID-19; hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tiếp cận hạ tầng công nghệ thông tin để phục vụ làm việc trực tuyến, từ xa; xử lý nghiêm việc đưa tin thiếu chính xác, chưa được kiểm chứng, xuyên tạc gây hoang mang trong nhân dân theo quy định pháp luật...

Bộ Khoa học và Công nghệ phối hợp với Bộ Y tế, các Bộ, ngành, cơ quan, các doanh nghiệp liên quan xây dựng cơ chế đẩy mạnh việc nghiên cứu, chuyển giao công nghệ, sản xuất vaccine và thuốc điều trị COVID-19 tại Việt Nam.

Các địa phương chủ động chỉ đạo, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh vừa phòng, chống dịch, vừa duy trì ổn định sản xuất, kinh doanh an toàn, hiệu quả; huy động các nguồn lực xã hội để hỗ trợ thiết thực, hiệu quả, góp phần đảm bảo an sinh xã hội, đời sống cho người lao động.

Thứ hai, đảm bảo ổn định sản xuất, lưu thông hàng hoá thông suốt, hiệu quả, an toàn, khắc phục gián đoạn chuỗi cung ứng.

Chính phủ yêu cầu Bộ Giao thông vận tải hướng dẫn các địa phương thực hiện thống nhất “luồng xanh” vận tải đường bộ và đường thuỷ toàn quốc, liên tỉnh, liên vùng để vận chuyển hàng hóa an toàn, thông suốt trên nguyên tắc đơn giản hóa thủ tục, nhanh chóng, thuận lợi; khai thác lợi thế của việc vận chuyển hàng hóa bằng đường sắt trong chuỗi cung ứng sản phẩm; không quy định thêm các điều kiện, giấy phép cản trở lưu thông hàng hoá, đặc biệt đối với hàng hóa thiết yếu phục vụ đời sống người dân và vật tư, nguyên liệu sản xuất; không để xảy ra tiêu cực, làm tăng chi phí của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh...

Đồng thời, Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan và các địa phương tăng cường quản lý thị trường, đảm bảo cân đối vật tư, hàng hoá quan trọng, thiết yếu đối với sản xuất và đời sống, không để lợi dụng tăng giá; hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh tham gia chương trình xúc tiến thương mại trực tuyến; kết nối cung cầu, hội chợ triển lãm trên môi trường số; tiếp tục hỗ trợ các địa phương đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm nông nghiệp tại thị trường trong nước và mở rộng xuất khẩu sang các thị trường còn dư địa lớn.

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Bộ Công Thương, các địa phương, hiệp hội, ngành hàng tổng hợp tình hình sản xuất, tiêu thụ, hoạt động của các doanh nghiệp, hợp tác xã chế biến, hộ kinh doanh trong lĩnh vực nông, lâm, thủy sản; chủ động, kịp thời triển khai các giải pháp tháo gỡ, không để đứt gãy sản xuất, đảm bảo cung ứng, tiêu thụ, nhất là lương thực, thực phẩm, các sản phẩm tiêu dùng thiết yếu khi thực hiện các biện pháp giãn cách xã hội trong phòng, chống dịch bệnh...

Chính phủ chỉ đạo Bộ Tài chính chỉ đạo Tổng cục Hải quan áp dụng Điều 50 Luật Hải quan năm 2014 về thủ tục hải quan đối với hàng hóa phục vụ yêu cầu khẩn cấp để thông quan nhanh đối với hàng hóa viện trợ, biếu, tặng từ nước ngoài hoặc hàng hóa do các tổ chức, cá nhân trong nước nhập khẩu để ủng hộ, hỗ trợ, tài trợ, biếu tặng cho Chính phủ, Bộ Y tế, Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh, thành phố để phục vụ công tác phòng chống dịch, điều trị, khám chữa bệnh.

Cho phép doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh được nộp bản sao scan có xác nhận bằng chữ ký số đối với các chứng từ phải nộp bản giấy là bản chính dưới dạng giấy/bản sao y công chứng/chứng thực theo quy định của các bộ, cơ quan để giải quyết ách tắc khi thông quan hàng hoá; các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thực hiện nộp bổ sung sau khi hàng hoá được thông quan để hậu kiểm...

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chỉ đạo, theo dõi, đôn đốc các tổ chức tín dụng triển khai, thực hiện các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn về vốn vay cho các thương nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh thu mua, tạm trữ thóc, gạo, nhất là tại khu vực Đồng bằng sông Cửu Long.

Các địa phương cùng với doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, chủ động

ngiên cứu, thống nhất phương án, điều kiện tổ chức sản xuất, kinh doanh an toàn, thích ứng với diễn biến dịch bệnh ở địa phương và điều kiện thực tế của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; chủ động quyết định và chịu trách nhiệm về việc cho phép doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh hoạt động trở lại khi đáp ứng điều kiện an toàn phòng, chống dịch; hạn chế tối đa đóng cửa toàn nhà máy, hợp tác xã, hộ kinh doanh nhưng phải an toàn phòng, chống dịch; huy động tối đa các nguồn lực hiện có, nhất là hợp tác công tư để hỗ trợ cho người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, an toàn cho người lao động; không tạo ra các loại giấy phép “con”, các điều kiện cản trở lưu thông hàng hóa, không để xảy ra tiêu cực, làm tăng chi phí của doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh...

Thứ ba, hỗ trợ cắt giảm chi phí, tháo gỡ khó khăn về tài chính, dòng tiền cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

Chính phủ yêu cầu Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan khẩn trương trình cấp có thẩm quyền và Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc ban hành chính sách liên quan đến giảm mức đóng hoặc hỗ trợ từ kết dư quỹ bảo hiểm xã hội ngắn hạn nhằm kịp thời hỗ trợ cho người lao động, doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh và các đối tượng sử dụng lao động khác, hoàn thành trong tháng 9/2021; chỉ đạo, hướng dẫn Bảo hiểm Xã hội Việt Nam nghiên cứu, đề xuất miễn tiền phạt chậm nộp bảo hiểm xã hội phát sinh trong năm 2020 và năm 2021 theo quy định, hoàn thành trong tháng 9/2021.

Bộ Giao thông vận tải trong tháng 9/2021, chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan có liên quan xem xét quyết định theo thẩm quyền hoặc đề nghị cấp có thẩm quyền quyết định chính sách giá dịch vụ liên quan đến hoạt động hàng không nhằm hỗ trợ các hãng hàng không trong giai đoạn đang bị tác động tiêu cực của dịch COVID-19.

Yêu cầu các doanh nghiệp vận tải biển niêm yết công khai, minh bạch về giá cước vận tải biển; tăng cường các biện pháp quản lý nhà nước đối với các doanh nghiệp vận tải biển, chống tình trạng lợi dụng tình hình dịch COVID-19 để tăng giá cước vận tải bất hợp lý, tăng gánh nặng chi phí cho doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh; đồng thời, phối hợp với Bộ Công Thương, các hiệp hội, đơn vị liên quan nâng cao năng lực đàm phán, công khai, minh bạch về giá cước và phụ thu ngoài giá cước dịch vụ vận chuyển hàng hoá bằng đường biển.

Bộ Công Thương chủ trì, phối hợp với Bộ Tài chính và các cơ quan liên quan khẩn trương tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết số 97/NQ-CP ngày 28/8/2021 của Chính phủ về phương án hỗ trợ giảm tiền điện, giảm giá điện (đợt 5) cho các khách hàng sử dụng điện theo đúng trình tự, thủ tục và quy định pháp luật; bảo đảm chặt chẽ, đúng đối tượng, không để bị trục lợi chính sách.

Bộ Tài chính khẩn trương triển khai các chính sách về giãn, giảm thuế, phí, lệ phí và tiền thuê đất sau khi được cấp có thẩm quyền ban hành; xem xét, nghiên cứu trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ tiếp tục gia hạn thời hạn nộp thuế tiêu thụ đặc biệt đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước đến hết năm 2021; nghiên cứu, đánh giá tác động để xem xét việc giảm lệ phí trước bạ đối với ô tô sản xuất, lắp ráp trong nước theo thời gian phù hợp với tình hình dịch COVID-19.

Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch chủ trì, phối hợp với Bộ Tư pháp và các bộ, cơ quan liên quan sớm cho phép doanh nghiệp dịch vụ lữ hành được giảm 80% tiền ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành đến hết năm 2023, giảm thời gian giải quyết hoàn trả tiền ký quỹ kinh doanh dịch vụ lữ hành từ 60 ngày xuống còn 30 ngày.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam khuyến khích tổ chức tín dụng tiết giảm chi phí để tiếp tục giảm lãi suất cho vay đối với các khoản vay hiện hữu và khoản vay mới nhằm hỗ trợ sản xuất, kinh doanh.

Khẩn trương nghiên cứu sửa đổi, bổ sung chính sách quy định về cơ cấu lại thời hạn trả nợ, miễn, giảm lãi phí, giữ nguyên nhóm nợ đối với khách hàng bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19 theo hướng mở rộng đối tượng, phạm vi, thời gian được áp dụng chính sách cho phù hợp với diễn biến thực tế của dịch bệnh, hoàn thành trong tháng 9/2021.

Thứ tư, tạo điều kiện thuận lợi về lao động, chuyên gia.

Chính phủ yêu cầu Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội trong tháng 9/2021, chỉ đạo các địa phương thực hiện linh hoạt, nới lỏng một số quy định, điều kiện về việc cấp, gia hạn, xác nhận giấy phép lao động cho người lao động nước ngoài làm việc tại Việt Nam phù hợp với bối cảnh mới nhưng phải tuyệt đối an toàn về phòng, chống dịch COVID-19; nghiên cứu đề xuất cấp có thẩm quyền theo trình tự, thủ tục rút gọn trong tháng 9/2021 về việc cho phép doanh nghiệp, hợp tác xã thỏa thuận với người lao động điều chỉnh tăng thời gian làm thêm giờ/tháng phù hợp với diễn biến dịch COVID-19 với điều kiện đảm bảo tổng số giờ làm thêm

không quá 300 giờ/năm...

Bộ Y tế hướng dẫn quy trình về cách ly y tế an toàn để các địa phương thực hiện thống nhất, tạo thuận lợi cho việc tiếp nhận lao động đến và trở về từ các địa phương khác trong tháng 9 năm 2021.

Bộ Ngoại giao tiếp tục thực hiện quyết liệt “ngoại giao vaccine”; vận động, thúc đẩy đối tác cung cấp vaccine đúng cam kết về số lượng và thời hạn, sớm chuyển giao công nghệ sản xuất vaccine và thuốc điều trị COVID-19, hỗ trợ trang thiết bị, vật tư, sinh phẩm y tế; đẩy nhanh việc đàm phán, công nhận lẫn nhau về “hộ chiếu vaccine” với các quốc gia, vùng lãnh thổ, đối tác nhằm mở cửa nền kinh tế khi điều kiện cho phép, báo cáo Thủ tướng Chính phủ trong tháng 9/2021...

Bộ Giáo dục và Đào tạo chủ trì, phối hợp với Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn bằng cấp của giáo viên nước ngoài giảng dạy tại cơ sở đào tạo ngắn hạn, giáo dục phổ thông, cơ sở giáo dục nghề nghiệp, đại học theo hướng phù hợp với thông lệ quốc tế và quy định của Luật Giáo dục, Luật Giáo dục đại học, Luật Giáo dục nghề nghiệp.

Bộ Xây dựng chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan nghiên cứu, đề xuất, báo cáo Thủ tướng Chính phủ về cơ chế chính sách, quy hoạch, đầu tư xây dựng khu nhà ở, lưu trú cho công nhân, người lao động làm việc tại các khu kinh tế, khu công nghệ cao, khu công nghiệp, cụm công nghiệp, các cơ sở sản xuất nông, lâm, ngư nghiệp...

Cũng tại Nghị quyết này, Chính phủ kêu gọi cộng đồng doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh phát huy tinh thần yêu nước, bản lĩnh, khát vọng và giá trị “tâm - tài - trí - tín” của đội ngũ doanh nhân tự lực, tự cường vượt qua khó khăn, thách thức, thúc đẩy sản xuất, kinh doanh, phát triển bền vững, đoàn kết, chung tay, chung sức, đồng hành cùng các cấp, các ngành, các địa phương và nhân dân cả nước chiến thắng dịch bệnh, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã đề ra...

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

*** Xây dựng Nghị định về cơ chế thử nghiệm công nghệ tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng**

Ngày 6/9/2021, Chính phủ ban hành Nghị quyết số 100/NQ-CP thông qua đề nghị xây dựng Nghị định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công

nghe tài chính (Fintech) trong lĩnh vực ngân hàng.

Chính phủ giao Ngân hàng Nhà nước Việt Nam chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan tiếp thu đầy đủ ý kiến của các thành viên Chính phủ trong quá trình xây dựng Nghị định, bảo đảm theo đúng quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (sửa đổi, bổ sung năm 2020) và các văn bản pháp luật có liên quan, trình Chính phủ trong quý IV năm 2021.

Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Theo: moha.gov.vn